

TÊN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KIỂM ĐỊNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KIỂM ĐỊNH

Số

- Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thiết bị X-quang dùng trong y tế;

- Căn cứ Biên bản kiểm định số ngày tháng năm ...

I. CƠ SỞ SỬ DỤNG THIẾT BỊ X-QUANG

1. Tên cơ sở:

2. Địa chỉ (trụ sở chính):

II. THIẾT BỊ X-QUANG ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH

1. Thiết bị X-quang

Tên thiết bị:

Mã hiệu:

Số xêri:

Năm sản xuất:

Hãng/quốc gia sản xuất:

Dạng sóng điện áp:

Điện áp đỉnh lớn nhất: kV

Dòng bóng phát lớn nhất: mAs

2. Đầu bóng phát tia X

Mã hiệu:

Số xêri:

Hãng/quốc gia sản xuất:

Năm sản xuất:

III. HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐ Định kỳ ☐ Sau khi sửa chữa ☐

IV. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

1. Kiểm tra ngoại quan

TT	Hạng mục kiểm tra	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)
1	Thông tin thiết bị	
2	Bộ chuyển mạch (hoặc nút bấm) để đặt chế độ điện áp đỉnh, dòng bóng phát và thời gian phát tia hoặc hằng số phát tia	
3	Bộ phận và cơ cấu cơ khí	
4	Độ chính xác thước chỉ thị khoảng cách	
5	Tín hiệu cảnh báo thời điểm thiết bị phát tia	
6	Khả năng điều khiển phát tia từ xa	

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

2. Điện áp đỉnh

2.1. Độ chính xác điện áp đỉnh

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Dòng bóng phát: mA;

- Thời gian phát tia: ms;

- Hằng số phát tia: mAs;

- Khoảng cách từ thiết bị đo đến bóng phát tia X:cm.

TT	Giá trị kVp kiểm tra (kV)	$U_{kVp\%}$ (%)	U_{kVptd} (kV)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt/ Không đạt)
----	------------------------------	--------------------	---------------------	----------------------	--------------------------------------

1	50				
2	70				
...					

- Nhận xét:

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

2.2. Độ lặp lại của điện áp đỉnh

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Dòng bóng phát:mA;

- Thời gian phát tia:.....ms;

- Hằng số phát tia:mAs;

- Khoảng cách từ thiết bị đo đến bóng phát tia X:cm.

TT	Giá trị kVp kiểm tra (kV)	R_{kVp} (%)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)
1				
2				
...				

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

3. Thời gian phát tia

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Điện áp đặt: kV;

- Dòng bóng phát: mA;

- Khoảng cách từ thiết bị đo đến bóng phát tia X:cm.

TT	Giá trị thời gian đặt kiểm tra (s)	U_t (%)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)
1				
2				
...				

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

4. Liều lỗi ra

4.1. Độ lặp lại liều lỗi ra

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Khoảng cách từ thiết bị đo đến bóng phát tia X:cm

Thông số đặt	R_L	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)
- Điện áp đặt:kV - Dòng bóng phát:mA - Thời gian phát tia:.....ms - Hằng số phát tia:mAs			
- Điện áp đặt:kV - Dòng bóng phát:mA - Thời gian phát tia:ms - Hằng số phát tia:mAs			

...			
-----	--	--	--

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

4.2. Độ tuyến tính liều lỗi ra

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Điện áp đặt:kV;

- Khoảng cách từ thiết bị đo đến bóng phát tia X:cm.

Độ tuyến tính liều lỗi ra (%)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

5. Kích thước tiêu điểm hiệu dụng

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Điện áp đặt: kV;

- Hằng số phát tia:mAs;

- SID: cm.

Kích thước tiêu điểm hiệu dụng (mm)	Kích thước tiêu điểm danh định (mm)	Mức thay đổi (%)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)

--	--	--	--	--

- Nhận xét:

.....

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

6. Độ chuẩn trực chùm tia

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Điện áp đặt: kV;

- Hằng số phát tia: mAs;

- SID: cm.

Độ lệch chuẩn trực (⁰)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

7. Độ trùng khít giữa trường sáng và trường xạ

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Điện áp đặt: kV;

- Hằng số phát tia: mAs;

- SID: cm.

Độ lệch trường sáng - trường xạ (%)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)

Độ lệch của một cạnh lớn nhất:		
Độ lệch của hai cạnh theo một trục lớn nhất:		
Độ lệch của tất cả các cạnh:		

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

8. Lọc chùm tia sơ cấp - Đánh giá HVL

Thông số đặt khi kiểm tra:

- Hằng số phát tia: mAs;

- SID: cm.

TT	Điện áp đỉnh (kV)	HVL (mmAl)	Yêu cầu chấp nhận	Đánh giá kết quả (Đạt / Không đạt)
1				
...				

- Nhận xét:

.....

- Các kiến nghị khi kết quả kiểm định không đạt:

.....

.....

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thiết bị X-quang được kiểm định có kết quả:

Đạt ☐

Không đạt ☐

2. Các thông số không đạt yêu cầu chấp nhận:

.....

.....

.....

.....

3. Các kiến nghị (khi kết quả kiểm định không đạt yêu cầu):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

Người kiểm định
(Ký, ghi rõ họ, tên)